TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 77/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Trần Thị Thu H; địa chỉ: Số 100 H, phường HB, thành phố Hải Phòng;

Ông Nguyễn Đình S; địa chỉ: Số 16/185 H, phường HB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận HB, thành phố Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường HB, thành phố Hải Phòng) từ ngày 21/4/2017. Trong quá trình chung sống, hai bên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S đề nghị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S không có con chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/10/2025 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S thuận tình ly hôn.

[6] Về lệ phí dân sự: Bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S mỗi người nhận nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S không có con chung, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S mỗi người nhận nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0003162 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Đình S đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 3 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Hải Phòng;
- Đương sự;
- UBND phường HB, thành phố Hải Phòng (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36, đăng ký ngày 21/4/2017 tại UBND phường T, quận HB, thành phố Hải Phòng (nay là UBND phường HB, thành phố Hải Phòng);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh